

**CỤC MÔI TRƯỜNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN “LỒNG GHÉP
CHỐNG CHỊU BĐKH VÀ BVMT ĐỂ PHÁT
TRIỂN CÁC ĐTX LOẠI II” - TA9417-VIE**

Số: 225/BQLĐTX

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2025

V.v: Giới thiệu và đề nghị phối hợp triển khai
các hoạt động thuộc Dự án TA9417-VIE

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Bình;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế

Căn cứ Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 18/9/20219 của Thủ tướng chính phủ về chủ trương thực hiện Dự án “Lồng ghép chống chịu biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường để phát triển các đô thị xanh loại II” (Dự án TA9417-VIE) và Quyết định số 245/QĐ-BTNMT ngày 30/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt dự án.

Dự án TA9417-VIE được Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) tài trợ thông qua Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB). Cục Môi trường là Chủ dự án. Viện Chiến lược, Chính sách nông nghiệp và môi trường là Cơ quan đồng thực hiện.

Trong khuôn khổ Dự án TA9417-VIE, Ban Quản lý dự án (BQLDA) tổ chức 06 lớp đào tạo/tập huấn, tăng cường kết nối về bảo vệ môi trường, quản lý sử dụng đất liên quan đến bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, sản xuất và tiêu dùng bền vững cho các cán bộ quản lý, cơ sở đào tạo, cơ quan báo chí và doanh nghiệp tại các địa phương. Chi tiết lịch đào tạo tại Phụ lục 1 đính kèm.

Hoạt động do Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn EPRO và Công ty Cổ phần Truyền thông Ba Đình thực hiện theo kế hoạch đã thống nhất với BQLDA.

Để đảm bảo tiến độ và hiệu quả triển khai, kính đề nghị Quý Sở phối hợp, tạo điều kiện để Công ty Cổ phần Tư vấn EPRO tổ chức các lớp đào tạo phù hợp

với nhu cầu của địa phương (bố trí địa điểm, thông báo học viên, cung cấp thông tin đầu mối, hỗ trợ khảo sát/tham quan thực địa theo chương trình).

Thông tin liên hệ:

Bà Lê Thuỳ Linh, đại diện đơn vị tư vấn EPRO

Điện thoại: 0904.820.099/ Email: linh.lt@eprovn.com.

BQLDA trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- *Như trên;*
- *Cục trưởng Hoàng Văn Thúc (để báo cáo);*
- *Lưu: VT, VPDA.*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hoài Nam

PHỤ LỤC: LỊCH ĐÀO TẠO VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỢT 1

Bảo vệ môi trường, bảo vệ môi trường liên quan đến sử dụng đất,
ứng phó với biến đổi khí hậu và sản xuất và tiêu dùng bền vững

STT	Chủ đề đào tạo	Địa điểm	Thời gian
Lớp 1	Bảo vệ Môi trường không khí	Phú Thọ	30-31/10/2025
Lớp 2	Bảo vệ Môi trường nước	Ninh Bình	06-07/11/2025
Lớp 3	Bảo vệ môi trường, thích ứng với BĐKH, phát triển khu dân cư tập trung xanh	Khánh Hoà	11-12/11/2025
Lớp 4	Bảo vệ Môi trường đất	Vĩnh Long	13-14/11/2025
Lớp 5	Bảo vệ Môi trường nước	Huế	20-21/11/2025
Lớp 6	Sản xuất và tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường, mua sắm xanh	Tuyên Quang	27-28/11/2025

PHỤ LỤC 2:
CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN (LỚP 1)

Bảo vệ Môi trường không khí

Phú Thọ, ngày 30-31 tháng 10 năm 2025

Thời gian	Nội dung
NGÀY 1	ĐÀO TẠO TRÊN LỚP
07:30-08:00	Đăng ký đại biểu
08:00-08:15	Khai mạc
<i>Nội dung 1</i>	<i>Giới thiệu chủ đề đào tạo, đánh giá đối tượng tham gia đào tạo</i>
08:15-08:25	BVMT không khí (ô nhiễm không khí, nguồn ô nhiễm không khí, dữ liệu ô nhiễm không khí, kế hoạch quản lý chất lượng không khí, vai trò trách nhiệm các bên liên quan và mối liên hệ với lớp đào tạo)
08:25-08:45	Hỏi đáp làm quen và đánh giá trình độ học viên
<i>Nội dung 2</i>	<i>Phương pháp quan trắc, đánh giá và cảnh báo ô nhiễm không khí khu vực dân cư theo chỉ số VN_AQI</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng, xác định các cải tiến so với thực hành hiện tại</i>
08:45-09:45	Khái niệm và quy định hiện hành về quan trắc (thông số, công cụ, vị trí quan trắc, phương pháp quan trắc, tần suất)
09:45-10:15	Thảo luận, chia sẻ thông tin về nguồn ô nhiễm, hiện trạng và nhu cầu quan trắc
10:15-10:30	Nghỉ giải lao
10:30-11:00	Đánh giá và cảnh báo ô nhiễm không khí khu vực dân cư theo chỉ số VN_AQI (bộ chỉ số, mức cảnh báo, tính toán và công bố thông tin, thực hành tốt)
11:00-12:00	- Thảo luận: Hiện trạng đánh giá và cảnh báo ô nhiễm không khí khu vực dân cư tại địa phương - Bài tập nhóm: Mô phỏng xử lý dữ liệu và tính toán VN_AQI
12:00-13:30	Nghỉ trưa
<i>Nội dung 3</i>	<i>Phương pháp kiểm kê, đánh giá nguồn thải để lập kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng và cách thức bắt đầu</i>
13:30-14:15	Khái niệm và quy định hiện hành (kiểm kê, nguồn điểm, nguồn diện, nguồn di động, phương pháp xác định nguồn thải, kế hoạch quản lý môi trường không khí)
14:15-14:30	Quiz làm rõ khái niệm
14:30-15:00	Phương pháp kiểm kê (đo trực tiếp, sử dụng hệ số, mô hình, ưu nhược điểm và ứng dụng)

15:00-15:15	Nghỉ giải lao
15:00-15:45	Bài tập: lựa chọn và đề xuất phương pháp kiểm kê tại một khu vực hoặc lĩnh vực theo điều kiện của địa phương
15:45-16:00	Xây dựng dữ liệu kiểm kê để lập kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí (loại dữ liệu, yêu cầu về dữ liệu)
16:00-16:45	Bài tập mô phỏng tính toán phát thải từ 1 nguồn ô nhiễm không khí
16:45-17:00	Tổng kết ngày 1 và phổ biến kế hoạch ngày 2
NGÀY 2	ĐÀO TẠO TẠI CHỖ
Nội dung 4	Áp dụng tại địa phương <i>Học viên được thảo luận sâu, làm rõ về các nội dung thực hành trên lớp</i>
08:00-12:00	Tham quan và chia sẻ kinh nghiệm tại trạm quan trắc khí thải của địa phương

CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN (LỚP 2)

Bảo vệ Môi trường nước

Ninh Bình, ngày 6-7 tháng 11 năm 2025

Thời gian	Nội dung
NGÀY 1	ĐÀO TẠO TRÊN LỚP
07:30-08:00	Đăng ký đại biểu
08:00-08:15	Khai mạc
Nội dung 1	<i>Giới thiệu chủ đề đào tạo, đánh giá đối tượng tham gia đào tạo</i>
08:15-08:25	BVMT nước (phân loại, chỉ tiêu, nguồn gây ô nhiễm, nguồn tiếp nhận, vai trò trách nhiệm các bên liên quan và mối liên hệ với lớp đào tạo)
08:25-08:45	Hỏi đáp làm quen và đánh giá trình độ học viên
Nội dung 2	<i>Phương pháp quan trắc, phân tích, đánh giá chất lượng nước theo chỉ số VN_WQI</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng và các cải tiến so với thực hành hiện tại</i>
08:45-09:15	Quan trắc, phân tích, đánh giá chất lượng nước (quy định, chỉ số, công cụ, tần suất, vị trí quan trắc, phương pháp phân tích và đánh giá chất lượng nước)
09:15-09:30	Hỏi đáp nhanh về thực hành quan trắc, phân tích, đánh giá chất lượng nước tại địa phương
09:30-09:45	Nghỉ giải lao
09:45-10:05	Chỉ số VN_WQI (Bộ chỉ số, mức đánh giá, trường hợp áp dụng, tính toán và công bố thông tin)
10:05-10:30	Bài tập nhóm mô phỏng tính toán WQI và thiết kế chương trình quan trắc cải tiến
Nội dung 3	<i>Phương pháp kiểm kê, đánh giá nguồn thải và môi trường nước</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng và cách thức bắt đầu</i>
10:30-11:00	Kiểm kê, đánh giá nguồn thải và môi trường nước (khái niệm, quy định, công cụ thực hiện, ưu nhược điểm, các trường hợp áp dụng)
11:00-11:15	Hỏi đáp thực hành tại địa phương
11:15-11:30	Các bước đánh giá nguồn thải và môi trường nước (thu thập dữ liệu, tổng hợp, đánh giá, lưu ý khi thực hiện)
11:30-12:00	Bài tập đề xuất vị trí, thông số và dữ liệu kiểm kê, đánh giá nguồn thải và môi trường nước tại địa phương
12:00-13:30	Nghỉ trưa
Nội dung 4	<i>Phương pháp đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt để xác định hạn ngạch xả nước thải vào từng đoạn sông</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng, phương pháp phù hợp tại địa phương</i>

Thời gian	Nội dung
13:30-14:00	Đánh giá khả năng chịu tải, hạn ngạch xả nước thải (khái niệm, quy định, các trường hợp áp dụng)
14:00-14:15	Quiz làm rõ khái niệm
14:15-14:45	Phương pháp đánh giá (mô hình hoá, cân bằng vật chất...), ưu nhược điểm và áp dụng thực tế
14:45-15:00	Thảo luận nhóm về thực hành tại địa phương (sông Hoàng Long, sông Hương, sông Cà Lồ, sông Dinh)
15:00-15:15	Nghỉ giải lao
Nội dung 5	<i>Ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động trạm xử lý nước thải khu dân cư tập trung</i> <i>Học viên được cập nhật, so sánh tiềm năng áp dụng của công nghệ xử lý nước thải khu vực dân cư tập trung tại địa phương</i>
15:15-15:30	Công nghệ xử lý nước thải khu dân cư tập trung truyền thống (ưu, nhược điểm, phạm vi áp dụng)
15:30-16:00	Địa phương bổ sung thông tin về các loại công nghệ đang áp dụng
16:00-16:15	Công nghệ xử lý nước thải tiên tiến (hiệu suất, chi phí, phạm vi áp dụng)
16:15-16:45	Thảo luận nhóm về phạm vi và công nghệ có thể áp dụng tại địa phương
16:45-17:00	Tổng kết ngày 1 và phổ biến kế hoạch ngày 2
NGÀY 2	ĐÀO TẠO TẠI CHỖ
Nội dung 6	<i>Áp dụng tại địa phương</i> <i>Học viên được thảo luận sâu, làm rõ về các nội dung thực hành trên lớp</i>
08:00-12:00	Tham quan và chia sẻ kinh nghiệm tại trạm xử lý nước thải /trạm quan trắc nước thải tại địa phương

CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN (LỚP 3)

Bảo vệ môi trường, thích ứng với BĐKH, phát triển khu dân cư tập trung xanh

Khánh Hoà, ngày 11-12 tháng 11 năm 2025

Thời gian	Nội dung
NGÀY 1	ĐÀO TẠO TRÊN LỚP
07:30-08:00	Đăng ký đại biểu
08:00-08:15	Khai mạc
<i>Nội dung 1</i>	<i>Giới thiệu chủ đề đào tạo, đánh giá đối tượng tham gia đào tạo</i>
08:15-08:30	Khu dân cư tập trung xanh (khái niệm, đặc điểm)
08:30-08:45	Hỏi đáp làm quen và đánh giá trình độ học viên
<i>Nội dung 2</i>	<i>Xác định khu dân cư xanh theo tiêu chí về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu</i> <i>Học viên hiểu đúng tiêu chí xác định và tự đánh giá cho địa phương</i>
08:45-09:15	Tiêu chí đánh giá khu dân cư xanh (cấu trúc, giải thích các tiêu chí và phạm vi áp dụng)
09:15-09:45	Hỏi đáp về các tiêu chí áp dụng tại địa phương
09:45-10:00	Nghỉ giải lao
10:00-10:30	Cách đo lường xác định khu dân cư xanh (phương pháp, các bước thực hiện)
10:30-11:00	Bài tập nhóm: Đánh giá phạm vi cải tiến xây dựng 1 khu dân cư xanh tại địa phương
11:00-12:30	Nghỉ trưa
<i>Nội dung 3</i>	<i>Hướng dẫn lập kế hoạch GCAP lồng ghép yêu cầu BVMT và chống chịu với BĐKH</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng và cách thức thực hiện tại địa phương</i>
12:30-13:00	Khung kế hoạch GCAP lồng ghép yêu cầu BVMT và chống chịu BĐKH (Khái niệm, mục đích GCAP, kinh nghiệm quốc tế áp dụng cho Việt Nam)
13:00-13:30	Bài tập nhóm về xây dựng khung kế hoạch GCAP tại địa phương
13:30-14:30	Lập kế hoạch GCAP (quy trình, các bước thực hiện, thu thập số liệu, đề xuất, ví dụ áp dụng)
14:30-14:45	Nghỉ giải lao
14:30-15:45	Bài tập thực hành: xác định phương án thu thập số liệu xây dựng GCAP tại địa phương
15:45-16:15	Rà soát, cập nhật GCAP tại địa phương (phương pháp, các bước thực hiện, ví dụ áp dụng)

16:15-16:45	Bài tập mô phỏng: Rà soát, xác định các nội dung cần điều chỉnh, cập nhật trong kế hoạch GCAP
16:45-17:00	Tổng kết ngày 1 và phổ biến kế hoạch ngày 2
NGÀY 2	ĐÀO TẠO TẠI CHỖ
<i>Nội dung 4</i>	<i>Áp dụng tại địa phương</i> <i>Học viên được thảo luận sâu, làm rõ về các nội dung thực hành trên lớp</i>
08:00-12:00	Tham quan và chia sẻ kinh nghiệm triển khai hoạt động phát triển hạ tầng BVMT, chống chịu BĐKH của địa phương

CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN (LỚP 4)

Bảo vệ Môi trường đất

Vĩnh Long, ngày 13-14 tháng 11 năm 2025

Thời gian	Nội dung
NGÀY 1	ĐÀO TẠO TRÊN LỚP
07:30-08:00	Đăng ký đại biểu
08:00-08:15	Khai mạc
<i>Nội dung 1</i>	<i>Giới thiệu chủ đề đào tạo, đánh giá đối tượng tham gia đào tạo</i>
08:15-08:25	BVMT đất (ô nhiễm đất, nguồn ô nhiễm đất, thành phần ô nhiễm đất, ưu tiên xử lý ô nhiễm đất, vai trò trách nhiệm các bên liên quan và mối liên hệ với lớp đào tạo)
08:25-08:45	Hỏi đáp làm quen và đánh giá trình độ học viên
<i>Nội dung 2</i>	<i>Phương pháp đánh giá các chất ô nhiễm khó phân huỷ (POPs) và nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hoá, thiết bị có chứa chất ô nhiễm khó phân huỷ</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng, cách thức bắt đầu nhận diện tại địa phương</i>
08:45-09:30	Khái niệm và quy định hiện hành về POPs (đặc điểm, tác động, nguồn phát sinh, công ước stockholm, quy định của Việt nam)
09:30-09:45	Quiz làm rõ khái niệm
09:45-10:00	Nghỉ giải lao
10:00-10:45	Đánh giá các chất ô nhiễm POPs (nguyên tắc, lấy mẫu, phân tích và đối chứng)
10:45-11:30	Thảo luận nhóm nhận diện nguyên liệu, nhiên liệu, ,vật liệu, sản phẩm, hàng hoá, thiết bị có chứa POPs tại địa phương
11:30-13:00	Nghỉ trưa
<i>Nội dung 3</i>	<i>Phương pháp xác định, đánh giá khu vực bị ô nhiễm đất để cải tạo và phục hồi môi trường</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng và cách thức bắt đầu</i>
13:00-13:30	Ô nhiễm liên quan đến sử dụng đất (phân loại, nguồn ô nhiễm, chất ô nhiễm, ô nhiễm POPs từ sử dụng đất)
13:30-14:00	Thảo luận nhóm: nhận diện nguồn phát sinh, khu vực cần xác định, đánh giá ô nhiễm đất để cải tạo và phục hồi
14:00-14:45	Xác định, đánh giá khu vực ô nhiễm đất từ sử dụng đất (quy trình, công cụ, lấy mẫu, phân tích, đánh giá, thực hành tốt)
14:45-15:00	Nghỉ giải lao
14:45-15:45	Thảo luận nhóm: Thiết kế chương trình lấy mẫu và đánh giá nguy cơ ô nhiễm đất

Thời gian	Nội dung
15:45-16:05	Một số biện pháp cải tạo và phục hồi ô nhiễm đất (biện pháp kỹ thuật, truyền thông, giám sát sau cải tạo, thực hành tốt)
16:05-16:45	Thực hành tình huống Truyền thông khu vực ô nhiễm đất sẽ cải tạo và phục hồi môi trường
16:45-17:00	Tổng kết ngày 1 và phổ biến kế hoạch ngày 2
NGÀY 2	ĐÀO TẠO TẠI CHỖ
<i>Nội dung 4</i>	<i>Áp dụng tại địa phương</i> <i>Học viên được thảo luận sâu, làm rõ về các nội dung thực hành trên lớp</i>
08:00-12:00	Tham quan và chia sẻ kinh nghiệm tại một khu vực trồng trọt của địa phương

CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN (LỚP 5)

Bảo vệ Môi trường nước

Huế, ngày 20-21 tháng 11 năm 2025

Thời gian	Nội dung
NGÀY 1	ĐÀO TẠO TRÊN LỚP
07:30-08:00	Đăng ký đại biểu
08:00-08:15	Khai mạc
<i>Nội dung 1</i>	<i>Giới thiệu chủ đề đào tạo, đánh giá đối tượng tham gia đào tạo</i>
08:15-08:25	BVMT nước (phân loại, chỉ tiêu, nguồn gây ô nhiễm, nguồn tiếp nhận, vai trò trách nhiệm các bên liên quan và mối liên hệ với lớp đào tạo)
08:25-08:45	Hỏi đáp làm quen và đánh giá trình độ học viên
<i>Nội dung 2</i>	<i>Phương pháp quan trắc, phân tích, đánh giá chất lượng nước theo chỉ số VN_WQI</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng và các cải tiến so với thực hành hiện tại</i>
08:45-09:15	Quan trắc, phân tích, đánh giá chất lượng nước (quy định, chỉ số, công cụ, tần suất, vị trí quan trắc, phương pháp phân tích và đánh giá chất lượng nước)
09:15-09:30	Hỏi đáp nhanh về thực hành quan trắc, phân tích, đánh giá chất lượng nước tại địa phương
09:30-09:45	Nghỉ giải lao
09:45-10:05	Chỉ số VN_WQI (Bộ chỉ số, mức đánh giá, trường hợp áp dụng, tính toán và công bố thông tin)
10:05-10:30	Bài tập nhóm mô phỏng tính toán WQI và thiết kế chương trình quan trắc cải tiến
<i>Nội dung 3</i>	<i>Phương pháp kiểm kê, đánh giá nguồn thải và môi trường nước</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng và cách thức bắt đầu</i>
10:30-11:00	Kiểm kê, đánh giá nguồn thải và môi trường nước (khái niệm, quy định, công cụ thực hiện, ưu nhược điểm, các trường hợp áp dụng)
11:00-11:15	Hỏi đáp thực hành tại địa phương
11:15-11:30	Các bước đánh giá nguồn thải và môi trường nước (thu thập dữ liệu, tổng hợp, đánh giá, lưu ý khi thực hiện)
11:30-12:00	Bài tập đề xuất vị trí, thông số và dữ liệu kiểm kê, đánh giá nguồn thải và môi trường nước tại địa phương
12:00-13:30	Nghỉ trưa
<i>Nội dung 4</i>	<i>Phương pháp đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt để xác định hạn ngạch xả nước thải vào từng đoạn sông</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng, phương pháp phù hợp tại địa phương</i>

Thời gian	Nội dung
13:30-14:00	Đánh giá khả năng chịu tải, hạn ngạch xả nước thải (khái niệm, quy định, các trường hợp áp dụng)
14:00-14:15	Quiz làm rõ khái niệm
14:15-14:45	Phương pháp đánh giá (mô hình hoá, cân bằng vật chất...), ưu nhược điểm và áp dụng thực tế
14:45-15:00	Thảo luận nhóm về thực hành tại địa phương (sông Hoàng Long, sông Hương, sông Cà Lồ, sông Dinh)
15:00-15:15	Nghỉ giải lao
Nội dung 5	<i>Ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động trạm xử lý nước thải khu dân cư tập trung</i> <i>Học viên được cập nhật, so sánh tiềm năng áp dụng của công nghệ xử lý nước thải khu vực dân cư tập trung tại địa phương</i>
15:15-15:30	Công nghệ xử lý nước thải khu dân cư tập trung truyền thống (ưu, nhược điểm, phạm vi áp dụng)
15:30-16:00	Địa phương bổ sung thông tin về các loại công nghệ đang áp dụng
16:00-16:15	Công nghệ xử lý nước thải tiên tiến (hiệu suất, chi phí, phạm vi áp dụng)
16:15-16:45	Thảo luận nhóm về phạm vi và công nghệ có thể áp dụng tại địa phương
16:45-17:00	Tổng kết ngày 1 và phổ biến kế hoạch ngày 2
NGÀY 2	ĐÀO TẠO TẠI CHỖ
Nội dung 6	<i>Áp dụng tại địa phương</i> <i>Học viên được thảo luận sâu, làm rõ về các nội dung thực hành trên lớp</i>
08:00-12:00	Tham quan và chia sẻ kinh nghiệm tại trạm xử lý nước thải /trạm quan trắc nước thải tại địa phương

CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN (LỚP 6)

Sản xuất và tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường, mua sắm xanh

Tuyên Quang, ngày 27-28 tháng 11 năm 2025

Thời gian	Nội dung
NGÀY 1	ĐÀO TẠO TRÊN LỚP
07:30-08:00	Đăng ký đại biểu
08:00-08:15	Khai mạc
<i>Nội dung 1</i>	<i>Giới thiệu chủ đề đào tạo, đánh giá đối tượng tham gia đào tạo</i>
08:15-08:25	Sản xuất và tiêu dùng bền vững (sản phẩm dịch vụ thân thiện với môi trường, nhãn sinh thái, hành vi tiêu dùng, vai trò trách nhiệm các bên liên quan và mối liên hệ với lớp đào tạo)
08:25-08:45	Hỏi đáp làm quen và đánh giá trình độ học viên
<i>Nội dung 2</i>	<i>Thu gom, phân loại, tái sử dụng và tái chế chất thải rắn sinh hoạt thành sản phẩm gia dụng, văn phòng thân thiện với môi trường</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng, cách thức hướng dẫn và thúc đẩy các mô hình tốt tại địa phương</i>
08:45-09:30	Thu gom, phân loại CTRSH (nguyên tắc, hướng dẫn, thực hành tốt)
09:30-10:15	Thực hành nhóm: Hướng dẫn thu gom, phân loại CTRSH
10:15-10:30	Nghỉ giải lao
10:30-11:00	Tái chế, tái sử dụng nhựa, giấy, kim loại, thủy tinh (nguyên tắc tái chế và tái sử dụng, quy định và công nghệ tái chế, mô hình áp dụng)
11:00-11:30	Bài tập đổi vai: Lựa chọn, ưu tiên loại CTRSH từ hoạt động du lịch để tái chế, tái sử dụng tại địa phương
11:30-13:00	Nghỉ trưa
<i>Nội dung 3</i>	<i>Phương thức tính toán và đánh giá mức độ đáp ứng tiêu chí Nhãn sinh thái Việt Nam đối với một số sản phẩm thuộc lĩnh vực gia dụng và giao thông vận tải</i> <i>Học viên hiểu đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi áp dụng và cách thức thúc đẩy áp dụng tại địa phương</i>
13:00-13:20	Tiêu chí nhãn sinh thái Việt Nam (cấu trúc tiêu chí, quy trình đăng ký, chứng nhận)
13:20-13:30	Quiz tiêu chí nhãn sinh thái
13:30-14:15	Nhãn sinh thái Việt nam (tiêu chí đã ban hành, yêu cầu về hồ sơ đánh giá, sản phẩm và hồ sơ chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam, kế hoạch ban hành các tiêu chí nhãn sinh thái cho các sản phẩm gia dụng và giao thông vận tải)
14:15-14:30	Nghỉ giải lao
<i>Nội dung 4</i>	<i>Khuyến khích mua sắm xanh, bài học từ hoạt động gắn nhãn sinh thái cho các sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường</i>

Thời gian	Nội dung
	<i>Học viên hiểu đúng tiềm năng, ưu thế địa phương trong việc thúc đẩy, khuyến khích mua sắm xanh</i>
14:15-15:15	Bài tập mô phỏng: Thực hành đánh giá tiềm năng sản phẩm bao bì nhựa đáp ứng tiêu chí nhãn sinh thái Việt Nam
15:15-16:00	Mua sắm xanh (nhận biết sản phẩm, dịch vụ, mua sắm công, các biện pháp, công cụ thay đổi hành vi)
16:00-16:45	Bài tập nhóm: Khuyến khích mua sắm xanh đối với các sản phẩm, dịch vụ du lịch tại địa phương
16:45-17:00	Tổng kết ngày 1 và phổ biến kế hoạch ngày 2
NGÀY 2	ĐÀO TẠO TẠI CHỖ
<i>Nội dung 5</i>	<i>Áp dụng tại địa phương</i> <i>Học viên được thảo luận sâu, làm rõ về các nội dung thực hành trên lớp</i>
08:00-12:00	Tham quan và chia sẻ kinh nghiệm tại một cơ sở tái chế của địa phương